

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới

Thực hiện Nghị quyết 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới, UBND thành phố Hà Nội xây dựng Kế hoạch với nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU

Góp phần thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách lớn đã đề ra tại Nghị quyết Trung ương 4 khóa X; Nghị quyết 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ trong đó trọng tâm là tái cấu trúc nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng; hội nhập quốc tế toàn diện với trọng tâm là hội nhập kinh tế, thực hiện hiệu quả các cam kết quốc tế;

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao vị thế của Thủ đô Hà Nội; khai thác lợi thế, khắc phục hạn chế, khó khăn nhằm tận dụng cơ hội và giảm thiểu thách thức, tác động tiêu cực trong quá trình HNKTQT, phấn đấu đưa nền kinh tế Thủ đô phát triển nhanh và bền vững ngang tầm với Thủ đô và Thành phố lớn của các nước phát triển trong khu vực.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện pháp luật và thể chế kinh tế

Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; kiên quyết loại bỏ những văn bản, quy định chồng chéo, không còn phù hợp; ban hành các văn bản mới rõ ràng, cụ thể, bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch, khả thi, phù hợp với Luật Thủ đô, các cam kết quốc tế và tình hình thực tế.

Xây dựng và hoàn thiện các kế hoạch, đề án về hội nhập kinh tế quốc tế từ nay đến năm 2020.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong cải cách hành chính, trọng tâm là thực hiện tốt việc giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường thực hiện tốt hơn cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, phiền hà, những nhiễu trong giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ.

Xây dựng phong cách làm việc đối với doanh nghiệp và công dân theo hướng thân thiện, chuyên nghiệp và tạo điều kiện tối đa. Tạo lập lòng tin và tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên mọi lĩnh vực đặc biệt là thuế, hải quan, kho bạc,... một cách toàn diện, hiện đại để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Từng bước triển khai Chính phủ điện tử trong giải quyết các thủ tục hành chính, hỗ trợ tổ chức, công dân như thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa, thủ tục nộp thuế, cấp giấy chứng nhận đầu tư, cấp phép xây dựng, đăng ký kinh doanh,...

Đẩy mạnh việc công khai minh bạch, đăng tải thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành về các quy định của luật pháp, cơ chế chính sách, các quy hoạch, kế hoạch, các thủ tục hành chính,... Cập nhật, tăng tính hữu ích của website các sở, ban, ngành, duy trì tốt phần liên hệ để công dân, doanh nghiệp gửi thư và nhận được thông tin trả lời.

2. Nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố, doanh nghiệp và sản phẩm

Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả công tác thông tin dự báo, đánh giá đúng tình hình, có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm duy trì và thúc đẩy phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; thực hiện đồng bộ và có hiệu quả 7 nhóm giải pháp về hỗ trợ thị trường, tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ và các Chương trình hành động của Thành phố.

Tích cực triển khai chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, xúc tiến du lịch tạo điều kiện cho các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tìm kiếm đối tác;... hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin thị trường, về đăng ký, bảo hộ và phát triển thương hiệu, về áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế.

Thực hiện các chương trình nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào các ngành, lĩnh vực.

Xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển các sản phẩm, ngành hàng cụ thể gắn kết với chiến lược phát triển thương hiệu quốc gia nhằm đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu có chiều sâu, hiệu quả và bền vững; hỗ trợ kịp thời doanh nghiệp nắm bắt về các biện pháp phòng vệ thương mại, đồng thời tận dụng tốt các quy định quốc tế về chỉ dẫn địa lý, nguồn gốc xuất xứ, đăng ký bản quyền, thương hiệu để bảo vệ doanh nghiệp và sản phẩm của Hà Nội trong thương mại quốc tế.

Chú trọng phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các chính sách, chương trình hỗ trợ về vốn, đào tạo, tiếp cận thông tin, công nghệ và thị

trường; ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, tạo chuỗi giá trị bền vững cho các sản phẩm trọng điểm của thành phố.

3. Phát triển đồng bộ các yếu tố của nền kinh tế thị trường

Tiến hành việc sắp xếp, chuyển đổi các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc diện phải sắp xếp, cổ phần hóa theo kế hoạch được Chính phủ phê duyệt. Thực hiện công khai, minh bạch hóa tài chính và kết quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước; từng bước tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng đối với doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế khác, đồng thời có cơ chế, chính sách thúc đẩy tái cơ cấu khu vực doanh nghiệp dân doanh.

Xây dựng và triển khai các cơ chế, hệ thống quản lý, các phương thức giao dịch hiện đại nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch, nâng cao tính pháp lý và giảm thiểu rủi ro cho các giao dịch trên thị trường.

Chú trọng đề xuất xây dựng và hoàn thiện các chính sách nhằm đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, đầu cơ tăng giá, thao túng thị trường.

Tăng cường các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ để khuyến khích đầu tư cho sáng tạo, phát triển và đổi mới công nghệ; tiếp tục ban hành các chính sách phát triển thị trường công nghệ, thúc đẩy chuyển giao công nghệ, đặc biệt công nghệ tiên tiến, công nghệ cao.

Nghiên cứu và thực hiện các biện pháp điều tiết cung, cầu lao động trên thị trường lao động nhằm đảm bảo sự ổn định, cân bằng trên thị trường, đáp ứng nhu cầu của cả doanh nghiệp và người lao động.

4. Hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn

Tiến hành tổng kết, đánh giá tổng thể các mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn; tăng cường đầu tư cho hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn. Lập kế hoạch tập trung ưu tiên đầu tư hạ tầng kinh tế- xã hội cho nông thôn: khuyến nông, điện nước, giao thông, chợ tại các huyện, các xã nghèo, khó khăn. Hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao.

Triển khai thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Từng bước phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, toàn diện theo hướng đô thị sinh thái sản xuất hàng hóa chất lượng cao, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm theo hướng nâng cao tỷ trọng sản phẩm giá trị gia tăng cao, áp dụng khoa học công nghệ, đổi mới công nghệ chế biến theo hướng hiện đại và giảm tổn thất sau thu hoạch. Phát triển các hình thức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp. Tổ chức sản xuất theo hướng tăng cường liên kết sản xuất nguyên liệu- chế biến- tiêu thụ.

Nâng cao chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật đáp ứng các quy định và tiêu chuẩn quốc tế; đẩy mạnh việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế trong sản xuất, chế biến nông, lâm, thủy sản.

Tiếp tục thực hiện các chương trình, dự án, đề án đã được phê duyệt; hoàn thiện và tổ chức triển khai xây dựng một số chương trình đề án khác.

5. Bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và an ninh quốc phòng

Tích cực phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng và hàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, bổ sung theo hướng tiếp cận dần với tiêu chuẩn quốc tế.

Xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về bảo vệ môi trường các khu công nghiệp, làng nghề, lưu vực sông, từng bước hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm trên địa bàn Thành phố.

Thực hiện Đề án cải thiện chất lượng môi trường, các giải pháp xử lý ô nhiễm môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội, đảm bảo sức khỏe nhân dân.

Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, thành lập các thể chế xã hội về môi trường; xây dựng hệ thống thông tin và báo cáo môi trường, đẩy mạnh công tác truyền thông môi trường nhằm tăng cường thực thi trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với môi trường.

Xây dựng cơ chế hữu hiệu để đánh giá, thẩm định các vấn đề về môi trường đối với các dự án đầu tư. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp trên địa bàn. Nghiêm túc xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, cải thiện tình hình tuân thủ pháp luật của các doanh nghiệp, khuyến khích các doanh nghiệp chủ động xây dựng các phương án xử lý chất thải của cơ sở mình. Áp dụng phổ biến nguyên tắc người gây thiệt hại đến môi trường phải chịu trách nhiệm khắc phục bồi thường.

Phát triển hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế bền vững gắn với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nâng cao mức sống của nhân dân. Quan tâm giải quyết việc làm nhằm ổn định cuộc sống, tạo thu nhập chính đáng, lâu dài cho người dân.

Xây dựng và ban hành đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, hỗ trợ tự tạo việc làm, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm, thông tin thị trường lao động để giúp người lao động bị mất việc làm.

Đảm bảo giữ vững ANTT, ổn định chính trị trong mọi tình huống, trước hết là ổn định nội bộ, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội, hội nhập kinh tế quốc tế và đối ngoại; cải thiện năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, thúc đẩy quá trình tái cấu trúc và đổi mới mô hình tăng trưởng nâng cao vai trò, vị trí của Việt Nam trên trường quốc tế, không để các thế lực thù địch và phần tử xấu lợi dụng các sơ hở chống phá ta.

6. Đào tạo, phát triển và sử dụng nguồn nhân lực

Triển khai Nghị quyết của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 29/NQ-TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện

đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Thực hiện Quyết định số 3724/QĐ-UBND ngày 17/8/2012 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2020.

Ban hành và thực hiện chính sách nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế. Phát triển mạnh đào tạo nghề cả về quy mô và chất lượng, đảm bảo sự đồng bộ về cơ cấu ngành nghề đào tạo và cơ cấu trình độ nghề nghiệp. Tập trung đầu tư cho đào tạo nghề trình độ cao để nhằm tạo ra một đội ngũ công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề vững đủ khả năng tiếp cận với công nghệ sản xuất tiên tiến, thiết bị kỹ thuật hiện đại, có khả năng tham gia cạnh tranh trong thị trường sức lao động trong nước và quốc tế để cung cấp nguồn nhân lực cho xuất khẩu lao động.

Đẩy mạnh đào tạo và duy trì nguồn nhân lực cho hội nhập kinh tế quốc tế, có trình độ, có kinh nghiệm và đảm bảo tính kế thừa; xây dựng và triển khai các Chương trình đào tạo riêng cho các cán bộ làm công tác liên quan trực tiếp đến hội nhập kinh tế quốc tế.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư cho giáo dục, đào tạo; quản lý tốt các chương trình liên kết đào tạo, chương trình tiên tiến.

Triển khai Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 24/01/2014 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề Thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

7. Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá

Tăng cường cung cấp thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế cho các Sở, ngành và doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội.

Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nghiên cứu và cơ quan hoạch định, thực thi chính sách trong việc cung cấp thông tin phục vụ cho quá trình nghiên cứu và sử dụng các kết quả nghiên cứu, dự báo, đánh giá.

Nâng cao tính khoa học và độ tin cậy trong việc nghiên cứu, phân tích, nhận định về tình hình kinh tế thế giới và trong nước; dự báo được những biến động và tác động của kinh tế thế giới đối với Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng để làm căn cứ cho việc hoạch định chính sách kinh tế trong các lĩnh vực nhạy cảm như ngân hàng, tài chính, bất động sản...

Tiếp tục nghiên cứu, dự báo, đánh giá về tác động của việc thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế đối với các lĩnh vực kinh tế - xã hội ở Việt Nam nói chung và của Hà Nội nói riêng làm cơ sở thực hiện những bước đổi mới, phát triển tiếp theo.

Định kỳ tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch của Thành phố triển khai Chương trình hành động của Chính phủ nhằm tiếp tục thực

hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa X về một số chủ trương để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững sau khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức thương mại thế giới WTO.

8. Củng cố, tăng cường cơ chế phối hợp, giám sát triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế

Kiện toàn ban chỉ đạo HNKTQT của Thành phố nhằm đảm bảo cho công tác hội nhập được triển khai thống nhất, xuyên suốt và đều khắp trên tất cả các ngành, lĩnh vực; xây dựng báo cáo đánh giá hàng năm về năng lực và kết quả hội nhập kinh tế của Thành phố làm cơ sở cho việc cải thiện năng lực hội nhập của địa phương.

Tăng cường sự tham gia và phối hợp giữa các sở, ngành và quận, huyện, thị xã, giữa cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong việc đề xuất các chính sách về kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế, đảm bảo được sự nhất quán, cân bằng được lợi ích tổng thể về kinh tế - chính trị, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước.

Tăng cường triển khai công tác liên kết, phối hợp liên vùng và với các tỉnh, thành phố trên tất cả các lĩnh vực nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế của Thành phố, doanh nghiệp.

Rà soát, khắc phục sự chòng chéo giữa các sở, ngành trong việc triển khai các nhiệm vụ liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế; xác định rõ vai trò và trách nhiệm của các bên trong việc xây dựng và triển khai các chiến lược, đề án, chương trình hành động phát triển kinh tế... có liên quan và tác động đến nhiều sở, ngành, quận, huyện, thị xã.

Chú trọng việc đôn đốc, kiểm tra quá trình thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình về hội nhập kinh tế quốc tế để kịp thời nắm bắt những vấn đề phát sinh và đề xuất phương hướng giải quyết.

9. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức về HNKTQT cho cán bộ, công chức, doanh nghiệp và nhân dân Thành phố. Triển khai tuyên truyền về hội nhập theo hướng kịp thời phổ biến những vấn đề hội nhập mang tính thời sự, những vấn đề mới như Hiệp định FTA và các cam kết HNKTQT khác mà Việt Nam đã và sẽ tham gia. Những vấn đề mang tính định hướng, tạo sự kiên định và đồng thuận cao đối với những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về HNKTQT.

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội XI của Đảng về chủ trương “tích cực, chủ động hội nhập quốc tế”; Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2020; chương trình của Thành ủy về tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, phát triển kinh tế Thủ đô tăng trưởng nhanh và bền vững;...

Tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn, tọa đàm nhằm phổ biến chuyên sâu các nội dung cam kết HNKTQT và lộ trình thực thi cam kết của Việt Nam nhằm

giúp các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố tận dụng tốt những cơ hội do HNKTQT mang lại, nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế, vận dụng những kết quả của HNKTQT vào tìm kiếm, tiếp cận và mở rộng thị trường.

Phát hành các ấn phẩm thông tin về các vấn đề liên quan đến trợ cấp, chống bán phá giá; đăng tải thông tin trên các phương tiện thông tin truyền thông, báo viết, báo mạng,...

Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cộng đồng về thương mại điện tử.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, các Thủ trưởng các sở, ban, ngành, chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch của ngành, cấp mình trong giai đoạn từ nay đến 2020 và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ của kế hoạch hàng năm.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm báo cáo về Sở Công Thương Hà Nội để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các sở, ngành chủ động báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định.

4. Sở Công Thương Hà Nội - cơ quan thường trực Ban Hội nhập kinh tế quốc tế theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của các sở, ban, ngành, định kỳ hàng năm báo cáo UBND Thành phố.

Nơi nhận:

- UBQG về HNKTQT;
- TT Thành ủy, TT HĐND TP; (đề
- Đ/c Chủ tịch UBND TP; b/c)
- Các đ/c PCT UBND TP;
- VPUB: CVP, các PCVP, CT, KT, TH;
- Các sở, ban, ngành thành viên Ban HNKTQT TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Lưu: VT, CTv.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Tuấn

PHỤ LỤC

NHỮNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 61 /KH-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2015 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Nội dung	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
I	Hoàn thiện pháp luật và thể chế kinh tế				
1	Nâng cao chất lượng trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo kế hoạch hàng năm của Thành phố; xây dựng và ban hành những văn bản quy phạm pháp luật để cụ thể hóa việc thực hiện những cam kết, chính sách về HNKTQT; Rà soát, sửa đổi các văn bản đảm bảo phù hợp với các quy định trong WTO, phù hợp với Luật Thủ đô và tình hình thực tế..	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	VBQPL	Hàng năm
2	Tiếp tục triển khai xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hóa những nội dung trong Luật Thủ đô. Đồng thời ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đối với một số lĩnh vực đã được Quốc hội vừa thông qua như Luật Đất đai, Bộ luật dân sự, Hiến pháp sửa đổi,...	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	VBQPL	Hàng năm
3	Hoàn thiện các cơ chế, chính sách, thúc đẩy phát triển công nghệ thông tin, bưu chính viễn thông, báo chí xuất bản và truyền thông: Xây dựng ban hành các chính sách, văn bản qui phạm pháp luật, qua đó tạo hành lang pháp lý, hỗ trợ khuyến khích đầu tư và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực thông tin và truyền thông bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch, khả thi, phù hợp với các cam kết quốc tế và tình hình thực tế: - Xây dựng và ban hành các chính sách phát triển, ưu đãi đầu tư cho công nghiệp CNTT theo quy định của Chính phủ, phù hợp với điều kiện của thành phố và cam kết WTO mà Việt Nam tham gia.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách, quy hoạch	Hàng năm

	- Xây dựng các chính sách thúc đẩy hoạt động của các khu CNTT tập trung, thu hút đầu tư nước ngoài.				
4	Xây dựng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến 2030;	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách, quy hoạch	2020
5	Bổ sung các cơ chế chính sách đặc thù để thu hút đầu tư theo hướng xã hội hóa, quản lý, vận hành, khai thác hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ công có hiệu quả; cơ chế, chính sách nhằm khai thác và huy động các nguồn lực tài chính trong và ngoài nước thực hiện các dự án nhà ở xã hội, tái định cư, các dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị, dân sinh bức xúc. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các chỉ tiêu, qui trình, định mức, đơn giá kinh tế- kỹ thuật đặc biệt các định mức trong dịch vụ công ích cho phù hợp với tình hình thực tế	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Các cơ chế, chính sách	Hàng năm
6	Đẩy nhanh công tác hoàn thiện các văn bản liên quan đến cơ chế, chính sách, quản lý quy hoạch kiến trúc nhằm kiểm soát đặc biệt với các giải pháp cụ thể như quy hoạch bảo tồn tôn tạo, kiểm soát xây dựng, mật độ dân cư... đối với khu vực nội đô lịch sử (vùng hạn chế phát triển).	Sở Quy hoạch- Kiến trúc	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Các cơ chế, chính sách	Hàng năm
7	Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục và xây dựng cơ chế chính sách đặc thù phát triển giáo dục và đào tạo Thủ đô, trên cơ sở các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, vận dụng, khai thác những tính chất đặc thù đã được nêu trong Luật Thủ đô, qua đó tạo được bước đột phá nhằm thúc đẩy và nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo của Thủ đô. Điều chỉnh, bổ sung một số chế độ, chính sách về khuyến khích đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và sử dụng nguồn lực chất lượng cao phục vụ phát triển giáo dục và đào tạo, nâng mức khen thưởng cho học sinh giỏi, giáo viên bồi dưỡng học sinh đạt giải quốc gia, quốc tế để đánh giá đúng công	Sở Giáo dục và đào tạo	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	VBQPPL; Các cơ chế, chính sách	Hàng năm

	<p>lao của giáo viên và thành tích của học sinh.</p> <p>Hoàn thiện chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số và cơ chế tín dụng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay để học. Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài.</p>				
8	<p>Rà soát, điều chỉnh và ban hành một số chính sách để kịp thời hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh hàng Nông, lâm, thủy sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rà soát cơ chế chính sách tạo điều kiện cho các doanh nghiệp chế biến tiếp cận về đất đai, nhất là các dự án đầu tư vào chế biến sâu sản phẩm, cụm liên hoàn sấy- bảo quản - chế biến công nghiệp để giảm tổn thất sau thu hoạch. - Tăng cường đầu tư của Nhà nước và ưu tiên nguồn vốn ODA để đầu tư hỗ trợ phát triển lĩnh vực chế biến nông lâm thủy sản. - Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp trong nước đầu tư vào chế biến sâu, chế biến phế phụ phẩm. - Rà soát lại các chính sách, nhằm thu hút tốt hơn đầu tư nước ngoài vào nông nghiệp nói chung và chế biến nông lâm thủy sản nói riêng, nhằm thu hút vốn và công nghệ hiện đại. - Tham mưu xây dựng chính sách khuyến khích đầu tư nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thành phố Hà Nội giai đoạn 2015-2020. 	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Các cơ chế, chính sách	Hàng năm
9	<p>Hoàn thành Đề án “Thí điểm thực hiện cơ chế một cửa trong việc cung cấp dịch vụ công tại một số doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố”. Tiếp tục nhân rộng mô hình “một cửa, một cửa liên thông” theo hướng hiện đại tại các quận, huyện, thị xã, các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố. Kiện toàn tổ chức</p>	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Đề án	Hàng năm

	hệ thống các cơ quan làm công tác kiểm soát TTHC từ Thành phố đến cơ sở và tiếp tục triển khai công tác kiểm soát TTHC theo kế hoạch.				
10	Tiếp tục tổ chức thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo Chương trình số 08-CTr/TU của Thành ủy về “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm và chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2011-2015” và Quyết định số 1909/QĐ-UBND của UBND Thành phố về Kế hoạch CCHC của Thành phố giai đoạn 2011-2015;	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai; Chương trình	Hàng năm
11	Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hải quan điện tử trên hệ thống VNACCS/VCIS, tạo thuận lợi và giảm thời gian thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu. Áp dụng chỉ số hoạt động trong các lĩnh vực nghiệp vụ hải quan để đánh giá các kết quả hoạt động Hải quan.	Cục Hải quan Hà Nội	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
12	Đẩy nhanh công tác hoàn thiện các văn bản liên quan đến cơ chế, chính sách, quản lý quy hoạch kiến trúc nhằm kiểm soát đặc biệt với các giải pháp cụ thể như quy hoạch bảo tồn tôn tạo, kiểm soát xây dựng, mật độ dân cư... đối với khu vực nội đô lịch sử (vùng hạn chế phát triển).	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Các cơ chế, chính sách	Hàng năm
13	Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu “Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2015” được UBND thành phố ban hành tại Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 28/8/2012	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	2015
14	Hoàn thành xây dựng, triển khai Quy hoạch hệ thống cửa hàng bán lẻ sản phẩm rượu trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn đến năm 2020, có xét đến năm 2025; Quy hoạch hệ thống cửa hàng bán buôn, bán lẻ sản phẩm thuốc lá trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn đến năm 2020, có xét đến năm 2025.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Quy hoạch	2020

15	Cụ thể hóa các cơ chế, chính sách được quy định tại khoản 3 Điều 18, Luật Thủ đô (đã phân công tại Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 08/01/2013): HĐND thành phố Hà Nội ban hành quy định ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải.	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Cơ chế chính sách	
II	Nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố, doanh nghiệp và sản phẩm				
1	Triển khai Kế hoạch hành động của thành phố Hà Nội thực hiện chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến năm 2030 của Quốc gia: - Xây dựng Kế hoạch thực hiện hàng năm; - Triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch: trong đó chú trọng tăng cường công tác xúc tiến đầu tư; xúc tiến du lịch; xúc tiến thương mại, đặc biệt là các chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm, đẩy mạnh việc tìm kiếm khai thác các thị trường mới nổi, các thị trường mà Việt Nam đã ký kết các hiệp định thương mại đa phương và song phương. Chú trọng khai thác các khu vực cung cấp nguyên phụ liệu, linh kiện phụ tùng, máy móc thiết bị để tận dụng lợi thế khi Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định với EU, hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và Liên minh hải quan Nga, Belarus, Kazakhstan được ký kết và không bị thiếu hụt nguyên phụ liệu trong tình hình biến Đông ngày càng diễn biến phức tạp	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch thực hiện hàng năm, Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm
2	Thực hiện các chương trình tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh tăng trưởng và phát triển kinh tế. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất các mặt hàng công nghiệp có uy tín trên thị trường tiếp tục tăng trưởng và nâng cao hiệu quả sản xuất. Khuyến khích	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Chương trình; Đề án; Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	2015

	<p>phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, tăng cường liên kết, hợp tác quốc tế trong sản xuất kinh doanh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Chương trình, Đề án gồm: Chương trình giao ban tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, đẩy mạnh đầu tư vào các sản phẩm, mặt hàng có thế mạnh của Thủ đô và Chương trình phối hợp nghiên cứu khoa học công nghệ theo cơ chế “đặt hàng” giữa các nhà “Quản lý - Khoa học - Doanh nghiệp”; Chương trình phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực giai đoạn 2011-2015; Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2011-2015; Chương trình hỗ trợ sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực, công nghiệp mũi nhọn có chất lượng và sức cạnh tranh cao, sản phẩm công nghệ cao trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2015; Đề án Xúc tiến phát triển công nghiệp, sản phẩm công nghiệp Hà Nội theo hướng giá trị gia tăng cao, công nghệ cao, đẩy mạnh xuất khẩu.</p>				
3	<p>Khuyến khích phát triển công nghiệp hỗ trợ, nhất là công nghiệp hỗ trợ trong lĩnh vực cơ điện tử, chế tạo máy, phương tiện vận tải, đồng thời tham gia mạnh mẽ mạng lưới sản xuất công nghiệp hỗ trợ toàn cầu; Phát triển mạnh mẽ các doanh nghiệp vừa và nhỏ bằng nguồn vốn tư nhân, tạo ra mạng lưới các vệ tinh sản xuất và xuất khẩu cho các công ty lớn. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng phù hợp với quy định hiện hành.</p>	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		2020
4	<p>Tổ chức hội chợ hàng thủ công mỹ nghệ và làng nghề hàng năm; Tiếp tục duy trì hoạt động phòng trưng bày giới thiệu sản phẩm làng nghề Hà Nội giúp quảng bá về các sản phẩm TCMN và sản phẩm làng nghề truyền thống của Hà Nội, nhằm nâng cao giá trị xuất khẩu cho sản phẩm, thu hút khách du lịch, tìm kiếm khách hàng.</p> <p>Tổ chức các chương trình tư vấn thiết kế mẫu sản phẩm</p>	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hội chợ; Phòng trưng bày; Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm

	phục vụ xuất khẩu cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ. Triển khai việc sử dụng Website: langnghehanoi.vn để quảng bá sản phẩm thủ công mỹ nghệ của Hà Nội				
5	<p>Tiếp tục quản lý và triển khai hiệu quả các khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn thành phố nhằm tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ các doanh nghiệp CNTT nâng cao khả năng nghiên cứu, liên kết chia sẻ thị trường, đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh và tiếp cận các chính sách của nhà nước (Khu công nghệ thông tin tập trung Cầu Giấy, Hanel, Himlam). Tiếp tục triển khai dự án khu công viên phần mềm và nội dung số trọng điểm Thành phố.</p> <p>Đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến thu hút đầu tư trong nước và quốc tế vào khu CNTT tập trung, mở rộng và phát triển thị trường CNTT. Tăng cường các hình thức quảng bá hình ảnh các khu CNTT tập trung, cũng như hình ảnh, thương hiệu CNTT Thành phố tạo sức hút đầu tư đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước.</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Quy hoạch kiến trúc và các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm
6	Thực hiện Chương trình “ Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội xây dựng và phát triển thương hiệu”	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Các doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm
7	Đẩy mạnh cơ chế đấu thầu dịch vụ công để tăng cường cạnh tranh, nâng cao chất lượng dịch vụ. Rà soát, hoàn thiện các cơ chế chính sách khuyến khích xã hội hóa hoạt động cung ứng dịch vụ công; tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị cung ứng dịch vụ công, tạo môi trường bình đẳng giữa các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập	Sở Tài chính	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách	Hàng năm
8	Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư đổi mới công nghệ theo hướng ứng dụng công nghệ mới, công nghệ hiện đại; hỗ trợ nhập khẩu công nghệ nguồn, công nghệ cao, mua thiết kế, thuê chuyên gia trong nước và nước ngoài thuộc các lĩnh vực ưu tiên, doanh nghiệp mua công nghệ từ	Sở Khoa học & Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Cơ chế chính sách	Hàng năm

	các viên nghiên cứu, trường đại học trong nước.				
9	Tiếp tục triển khai Chương trình nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá cho các doanh nghiệp trên địa bàn bằng cách hỗ trợ xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế như: ISO 9001- 2008, ISO 14.000 về môi trường và ISO 22.000 về an toàn vệ sinh thực phẩm cho các doanh nghiệp. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng, đổi mới công nghệ, xây dựng nhãn hiệu hàng hoá, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý và phát triển thương hiệu	Sở Khoa học & Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm
10	Triển khai Kế hoạch hành động áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp của Thành phố giai đoạn 2012-2015 (theo Quyết định số 3090/QĐ-UBND ngày 13/7/2012 của UBND Thành phố); Chương trình phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực; Chương trình hành động hỗ trợ sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực, công nghiệp mũi nhọn có chất lượng và sức cạnh tranh cao, sản phẩm công nghệ cao giai đoạn 2012 - 2015 (Chương trình số 124/CTr-UBND ngày 19/9/2012 của UBND Thành phố);	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	2015
11	Triển khai Đề án Tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyên đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2015 - 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, đơn vị	Báo cáo kết quả triển khai Đề án hàng năm	2015- 2020
12	Thực hiện Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 8/12/2011 của UBND Thành phố về Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Thành phố Hà Nội (PCI) giai đoạn 2011-2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch	2015
13	Thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 13/8/2013 của UBND Thành phố về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2013-2020	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch	2015-2020

14	Thực hiện Kế hoạch hành động số 87/KH-UBND ngày 29/4/2014 của UBND Thành phố triển khai Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm
15	Nâng cao hiệu quả các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, đẩy mạnh quan hệ đối tác Hải quan – Doanh nghiệp; hàng tháng tổ chức Hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn đảm bảo giải quyết kịp thời các phát sinh vướng mắc qua thực tế hoạt động.	Cục Hải quan	Các sở, ban, ngành liên quan	Hội nghị	Hàng năm
16	Phát triển các sản phẩm du lịch làng nghề, du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái gắn với cộng đồng dân cư nhằm hiện đại hóa nông thôn, tăng cơ cấu dịch vụ tại khu vực nông thôn của Hà Nội. Năm 2015 triển khai tới khu vực Ba Vì, Sơn Tây, Hà Đông, Gia Lâm, các năm tiếp theo triển khai nhân rộng ra các địa bàn khác.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành liên quan	sản phẩm du lịch	2015,2020
III	Phát triển đồng bộ các yếu tố của nền kinh tế thị trường				
1	Triển khai Kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước giai đoạn 2012-2015, giai đoạn 2016-2020 của UBND Thành phố đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại văn bản số 2252/TTg-ĐMDN ngày 29 tháng 12 năm 2012. Thẩm định hồ sơ cổ phần hóa các doanh nghiệp theo Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2013 của UBND Thành phố về việc sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước trực thuộc UBND Thành phố năm 2014	Sở Tài chính	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo số lượng các doanh nghiệp được cổ phần	2020
2	Kiểm soát chặt chẽ hiện tượng độc quyền về giá, chống cạnh tranh không lành mạnh về giá, bán phá giá và chuyển giá nội bộ. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phân tích, dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường để kịp thời áp dụng các biện pháp điều tiết cung cầu và bình ổn thị trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực	Sở Tài chính	Các sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm

	hiện quy định kiểm soát giá, xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật và quản lý giá.				
3	Thực hiện Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND ngày 07/5/2014 Ban hành Quy định quản lý và phát triển hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Quyết định thành lập Đội giám sát thương mại điện tử, tiếp nhận và xử lý phản ánh vi phạm pháp luật thương mại điện tử trên môi trường mạng; Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử; Điều tra cơ bản; Tập huấn kiến thức pháp luật thương mại điện tử cho lực lượng quản lý thị trường. Triển khai công tác giám sát hoạt động của website thương mại điện tử; hoạt động của phần mềm, ứng dụng thương mại điện tử cài đặt trên phương tiện điện tử, thiết bị số; giám sát hoạt động kinh doanh phần mềm, ứng dụng, thông tin số, nội dung số, xuất bản phẩm điện tử trên môi trường mạng. Triển khai Chương trình xây dựng “Mô hình thương mại điện tử kiểu mẫu”; In tờ rơi tuyên truyền ứng dụng thương mại điện tử; Tổ chức điều tra khảo sát tình hình sử dụng thương mại điện tử trên địa bàn Thành phố.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm
4	Kết nối doanh nghiệp hoạt động Logistics với doanh nghiệp Thương mại điện tử để nâng cao hiệu quả hoạt động, đồng thời giảm thiểu chi phí hoạt động của doanh nghiệp.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
5	Bảo đảm nguồn cung và bình ổn giá đối với một số mặt hàng thiết yếu: Tập trung triển khai Chương trình bình ổn giá mặt hàng thiết yếu trên địa bàn Thành phố; Chương trình đưa hàng về nông thôn, khu công nghiệp, khu chế xuất;	Sở Công Thương	Các quận, huyện, thị xã	Số lượng điểm bán hàng bình ổn thị trường được triển khai	Hàng năm
6	Xây dựng công thông tin chính thức để giới thiệu, quảng bá hàng Việt của doanh nghiệp Thủ đô trên môi trường trực tuyến; Xây dựng hệ thống phân phối hàng Việt trên môi trường trực tuyến kết hợp với thanh toán điện tử, giao vận thương mại thông qua việc hướng dẫn doanh nghiệp sản	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm

	xuất, kinh doanh mở rộng hệ thống phân phối hàng hóa qua môi trường mạng.				
7	Tập trung phát triển các loại hình dịch vụ trình độ cao và nâng cao chất lượng dịch vụ; Thu hút đầu tư phát triển các lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng, lợi thế mang lại giá trị gia tăng cao, các công trình dịch vụ cao cấp, các khu vui chơi giải trí,	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, , UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan		Hàng năm
8	Tập trung phát triển nhanh vào một số ngành, sản phẩm có tính dẫn đường, các ngành và sản phẩm công nghệ cao như công nghệ thông tin (cả phần mềm và phần cứng), công nghệ vật liệu mới, thiết kế chế tạo, cơ khí chính xác, thiết bị y tế, dược phẩm, hóa mỹ phẩm,...	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, , UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan		2020
9	Tăng cường công tác quản lý, tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, có giải pháp xử lý kịp thời các hiện tượng phát sinh trên thị trường, đặc biệt là các điểm nóng, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng nhằm tạo cơ hội phát triển hàng hóa của Việt Nam trên thị trường nội địa. Kiểm tra việc thực hiện văn minh thương mại, chấp hành các quy định về giá, niêm yết giá và bán theo giá niêm yết; xử lý kịp thời các trường hợp ép giá, găm hàng, đưa tin thất thiệt nhằm đẩy giá bán lên cao, gây bất ổn định thị trường; ngăn chặn các hành vi lợi dụng chính sách kích cầu, khuyến khích tiêu dùng hàng Việt Nam của Nhà nước để tiêu thụ hàng nhái, hàng giả, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng, vi phạm VSATTP. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát đối với hàng hoá nhập lậu vào Việt Nam, đặc biệt gia cầm sống nhằm ngăn chặn lây lan của dịch cúm gia cầm và hàng hóa không đảm bảo chất lượng , gây ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
10	Thường xuyên chú trọng các biện pháp kiểm tra, giám sát bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ; kiểm soát chất lượng an toàn đối với hàng hóa xuất nhập khẩu đúng quy định.	Cục Hải quan	Các sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm

	Tăng cường phối hợp với các cơ quan, lực lượng chuyên ngành tại địa phương đảm bảo đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển ma túy đạt hiệu quả				
11	Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khoa học và công nghệ với các công nghệ, thiết bị đồng bộ, hiện đại đủ năng lực hoàn thiện sản phẩm từ kết quả đề tài, dự án đáp ứng các thông số, tiêu chuẩn kỹ thuật, mẫu mã của các sản phẩm cùng loại trên thị trường; đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp ươm tạo công nghệ, thực hiện các dự án về các lĩnh vực bức xúc trên địa bàn. Đẩy mạnh việc hình thành các viện, trung tâm nghiên cứu trong các doanh nghiệp lớn để tiếp nhận các kết quả nghiên cứu từ các cơ quan nghiên cứu trong và ngoài nước nhằm chủ động phát triển các sản phẩm chủ lực của từng doanh nghiệp.	Sở Khoa học & Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
12	Đẩy mạnh phát triển thị trường KH&CN thông qua việc thực hiện đồng bộ 4 nhóm giải pháp lớn nhằm phát triển thị trường khoa học và công nghệ là kích cung, kích cầu, phát triển hoạt động tư vấn, môi giới, dịch vụ trong giao dịch mua bán công nghệ và hoàn thiện cơ chế chính sách. Tổ chức các chợ Công nghệ và thiết bị.	Sở Khoa học & Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
13	Hoàn thiện Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Sở Lao động Thương binh & Xã hội		Quy hoạch	2015
14	Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của Thành phố giai đoạn 2016-2020, triển khai thực hiện Kế hoạch sau khi được phê duyệt	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, BC kết quả triển khai	2015, 2016-2020
IV	Hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn				
1	Triển khai có kết quả Quyết định 62/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn để tăng cường liên kết doanh	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm

	<p>ng nghiệp – nông dân, nông dân- nông dân, doanh nghiệp – doanh nghiệp. Đồng thời, thực hiện Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 9/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản, nâng tỷ lệ diện tích các vùng sản xuất nông sản hàng hóa được cấp chứng nhận VietGAP, GlobalGAP và các chứng chỉ khác (ÁC, 4C, RainForest...). Trên cơ sở liên kết sản xuất, giảm thiểu đầu mối trung gian, tổ chức hệ thống kiểm tra, giám sát ATTP theo chuỗi sản xuất sản phẩm.</p>				
2	<p>Tiếp tục đẩy mạnh dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất, đồng bộ với việc cải tạo đồng ruộng, đầu tư cơ sở hạ tầng (giao thông, thủy lợi, điện...) để áp dụng cơ giới hóa, tổ chức sản xuất hàng hóa lớn, cung cấp cho chế biến và xuất khẩu. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vùng nguyên liệu để chủ động trong sản xuất kinh doanh.</p> <p>Hình thành các doanh nghiệp “đầu tàu” và doanh nghiệp vệ tinh, tập trung hỗ trợ đầu tư để đổi mới công nghệ và thiết bị cho các doanh nghiệp thật sự có năng lực và hiệu quả. Áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến như HACCP, SSOP, ISO... trong chế biến, nhằm kiểm soát tốt chất lượng và ATTP.</p> <p>Nhân rộng các mô hình sản xuất tiên tiến, thông qua: Ưu tiên các dự án khuyến nông nhằm nâng cao chất lượng nguyên liệu cho chế biến, xây dựng các mô hình liên kết doanh nghiệp – nông dân; Hỗ trợ tập huấn về công nghệ thông tin, xây dựng và áp dụng chứng chỉ FSC, CoC, ISO... cho doanh nghiệp chế biến và người sản xuất nguyên liệu; Ưu tiên phổ biến các công nghệ phù hợp, tạo ra các sản phẩm có GTGT cao cho các doanh nghiệp chế biến.</p>	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm
3	<p>Triển khai Chương trình phát triển sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao giai đoạn 2011-2015 được UBND thành</p>	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn		Báo cáo kết quả triển khai các	2015-2020

	<p>phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 17/03/2011; Đề án phát triển sản xuất và tiêu thụ Chè an toàn thành phố Hà Nội đến năm 2016, định hướng đến năm 2020 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6098/QĐ-UBND ngày 9/10/2013; Đề án phát triển một số cây ăn quả giá trị kinh tế cao thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2016 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1127/QĐ-UBND ngày 13/3/2012; Đề án sản xuất và tiêu thụ rau an toàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2009-2015 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2083/QĐ-UBND ngày 05/5/2009.</p>			hoạt động	
4	<p>Triển khai Chương trình phát triển chăn nuôi theo vùng, xã trọng điểm và chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư thành phố Hà Nội giai đoạn 2010-2015 đã được UBND thành phố phê duyệt tại quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 17/6/2011.</p> <p>Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản thành phố Hà Nội, giai đoạn 2009-2015 và định hướng đến năm 2020 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3319/QĐ-UBND ngày 03/7/2009.</p> <p>Đề án Chuyển đổi rừng trồng Keo, bạch đàn sang trồng rừng sinh thái thành phố Hà Nội đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 2845/QĐ-UBND ngày 02/5/2013.</p>	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn		Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	2015-2020
5	<p>Tiếp tục triển khai thực hiện đề án phát triển cơ giới hóa nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2016, định hướng đến năm 2020 đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 4129/QĐ-UBND ngày 03/7/2013.</p>	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn		Báo cáo kết quả triển khai	2015-2020
6	<p>Đầu tư, hiện đại hóa hệ thống hạ tầng thương mại, kết nối giữa người sản xuất với nhà phân phối thông qua Chợ đầu mối bán buôn sản phẩm có đầy đủ các phân khu chức năng và kiểm soát ATTP đến hệ thống bán lẻ, các cửa hàng tiện</p>	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm

	ích đưa sản phẩm nông nghiệp tiếp cận người tiêu dùng thuận lợi. Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại thông qua hoạt động Hội chợ Triển lãm với sự tham gia của cộng đồng, nhất là các doanh nghiệp hàng đầu.				
V	Bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và an ninh quốc phòng				
1	Triển khai Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020 với những nội dung như: phòng ngừa và kiểm soát nguồn ô nhiễm môi trường; khai thác và sử dụng hiệu quả bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; ...	Sở Tài nguyên & môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	2020
2	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia khắc phục và cải thiện ô nhiễm môi trường; Đề án tổng thể bảo vệ môi trường lưu vực sông Nhuệ, sông Đáy đến năm 2020; Đề án quản lý môi trường, sử dụng đất đai lưu vực sông Nhuệ	Sở Tài nguyên & môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Đề án, dự án	2015-2020
3	Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ môi trường với sự tham gia của cộng đồng, các cơ quan truyền thông. Tăng cường công tác thu gom, quản lý rác thải trên địa bàn các huyện của Thành phố; quy hoạch mạng lưới điểm tập kết, trung chuyển rác thải phù hợp với đặc điểm của địa phương. Phấn đấu tăng tỷ lệ thu gom chất thải sinh hoạt trong ngày tại các huyện năm 2015 đạt 90%	Sở Tài nguyên & môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan		2015
4	Tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị, xử lý ô nhiễm và nâng cao chất lượng môi trường; Tổ chức tốt công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải theo phương thức xã hội hóa với công nghệ hiện đại. Áp dụng rộng rãi việc phân loại rác tại nguồn theo mô hình 3R. Đầu tư công nghệ tái chế, tạo ra các sản phẩm hữu ích từ chất thải	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm

5	Xây dựng báo cáo quốc gia về an sinh xã hội	Sở Lao động Thương binh & Xã hội		Báo cáo	Hàng năm
6	Từng bước xây dựng và thực hiện đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, hỗ trợ tự tạo việc làm, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm, thông tin thị trường lao động để giúp người lao động khi bị mất việc làm	Sở Tài chính	Sở Lao động Thương binh & Xã hội, các sở, ngành, đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách	
7	Thực hiện tốt chiến lược an sinh xã hội giai đoạn 2011-2020, Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững. Quan tâm bảo đảm mức tối thiểu về các dịch vụ XH cơ bản cho người dân, gia đình chính sách, người có công, người nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội. Khuyến khích nông dân, người lao động tự do tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Thực hiện có hiệu quả bảo hiểm thất nghiệp.	Sở Lao động Thương binh & Xã hội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	2020
8	Thực hiện tốt Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011-2015; Đề án bảo vệ, chăm sóc và phát triển trẻ em vùng dân tộc, vùng khó khăn của thành phố; Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em. Triển khai thực hiện hiệu quả các dự án, mô hình về bảo vệ chăm sóc trẻ em Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 96/KH-UBND, Chương trình quốc gia về bình đẳng giới thành phố Hà Nội đến năm 2015 và tổ chức hội nghị sơ kết đánh giá giai đoạn 2011-2015, triển khai hiệu quả Kế hoạch hoạt động bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ Thành phố năm 2015	Sở Lao động Thương binh & Xã hội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	2015
9	Tập trung rà duyệt triển khai các kế hoạch, phương án bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội trọng đại diễn ra trên địa bàn Thủ đô: các hội nghị, hội thảo, thể thao văn hóa diễn ra ở Hà Nội. Chủ động nắm và kiểm soát tình hình, chủ động phòng ngừa ở các địa bàn hợp tác kinh tế với nước ngoài. Sớm có những dự báo để tập trung phát hiện và triệt tiêu những nhân tố bên trong, những vấn đề nhạy cảm, chiều hướng phát triển của các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm công nghệ cao, tội phạm	Công an thành phố Hà Nội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, phương án	Hàng năm

	<p>có tổ chức, có yếu tố nước ngoài,... để chủ động phòng ngừa, chủ động đấu tranh ngăn chặn không để xảy ra đột biến bất ngờ.</p> <p>Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân trong thực hiện nhiệm vụ đảm bảo An ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội, trong đó lực lượng công an làm tham mưu, nòng cốt; phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ là nền tảng.</p>				
10	Triển khai Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 04/6/2013 của UBND Thành phố Hà Nội Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2050 của Thành phố Hà Nội	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm
11	Chú trọng đầu tư chiều sâu vào các khu công nghiệp tập trung được hình thành trước những năm 1990. Di chuyển những cơ sở sản xuất, bộ phận doanh nghiệp có mức độ gây ô nhiễm cao, có điều kiện sản xuất không thích hợp ra xa nội đô, kết hợp đổi mới công nghệ và đầu tư hệ thống xử lý chất thải.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan		2020
VI	Đào tạo, phát triển và sử dụng nguồn nhân lực				
1	Thực hiện tốt Quy hoạch phát triển nhân lực; xây dựng kế hoạch đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực với cơ cấu hợp lý, đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức về CCHC, kỹ năng, kiến thức, thái độ ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết công việc với công dân và tổ chức. Đổi mới công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật công chức theo các tiêu chí cụ thể, gắn với chất lượng, hiệu quả công việc. Thu hút, tuyển dụng tài năng trẻ, nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp của Thành phố	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan		2020

2	Hoàn thành Quy hoạch mạng lưới trung tâm Dịch vụ việc làm trên địa bàn Thành phố. Tăng cường quản lý nhà nước trong thực hiện Bộ luật lao động. Phối hợp với quận, huyện thực hiện cho vay vốn giải quyết việc làm; tiếp tục thực hiện Đề án Phát triển thị trường lao động đến năm 2015.	Sở Lao động Thương binh & Xã hội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	2015
3	Thực hiện Kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2011-2015. Dự kiến mỗi năm dạy nghề cho gần 40.000 lao động nông thôn. Hoàn thành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề cho đội ngũ giáo viên dạy nghề giai đoạn 2015-2020 và tổ chức triển khai thực hiện.	Sở Lao động Thương binh & Xã hội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Số lao động được đào tạo; Kế hoạch	2015, 2020
4	Hoàn thiện mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (bao gồm cả trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề và cao đẳng nghề) và giáo dục đại học, cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo phù hợp với quy hoạch phát triển nhân lực Thủ đô. Đa dạng hóa các cơ sở đào tạo phù hợp với nhu cầu phát triển đa dạng về công nghệ và các lĩnh vực, ngành nghề, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao cho phát triển kinh tế xã hội, hội nhập, cạnh tranh quốc tế và theo nhu cầu của người học.	Sở Giáo dục & Đào tạo	Các đơn vị liên quan	Các cơ sở giáo dục	Hàng năm
5	Thường xuyên chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ công chức ; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, phòng chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức hải quan. Đánh giá năng lực tình độ của từng cán bộ công chức theo yêu cầu chức danh công việc đã xây dựng để phân công, bố trí, luân chuyển, đào tạo và đào tạo lại một cách hợp lý, đảm bảo việc thực hiện đúng quy trình nghiệp vụ.	Cục Hải quan			Hàng năm
6	Hoàn thiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nhân tài vào làm việc tại các tổ chức khoa học và công nghệ của Thành phố; coi trọng việc tạo môi trường, điều kiện làm việc và chính sách đãi ngộ, kêu gọi Việt kiều chuyên gia		Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Chính sách	2020

	công nghệ về nước. Có chính sách trọng dụng, đãi ngộ đối với nguồn nhân lực khoa học và công nghệ có trình độ cao ở trong nước và thuê chuyên gia nước ngoài về làm “Tổng công trình sư” chủ trì các hướng nghiên cứu và các công trình trọng điểm. Sử dụng các chuyên gia, nhà khoa học đã nghỉ hưu, hình thành các tập thể khoa học giỏi.	Sở Khoa học và công nghệ			
VII	Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá				
1	Báo cáo tổng kết, đánh giá tác động của việc thực hiện cam kết hội nhập kinh tế quốc tế và thực hiện “Kế hoạch của UBND thành phố Hà Nội Thực hiện Nghị quyết 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới”	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo trình UBND và Bộ Công Thương	Hàng năm
2	Báo cáo tổng kết đánh giá chung về tác động tới kinh tế-xã hội của thành phố Hà Nội sau 10 năm gia nhập WTO	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	2017
VIII	Củng cố, tăng cường cơ chế phối hợp, giám sát triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế				
1	Kiện toàn Ban HNKTQT Thành phố, tổ thư ký giúp việc Ban HNKTQT Thành phố	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành	Quyết định của UBND Thành phố	
2	Xây dựng kênh thông tin về thị trường, nguồn hàng hóa giữa Hà Nội và các tỉnh để cung cấp thông tin về giá cả, sản lượng các loại hàng hóa sản xuất tại địa phương thường xuyên, liên tục, đặc biệt là thời điểm trước và trong vụ thu hoạch các mặt hàng nông sản, có các biện pháp hỗ trợ vận chuyển, tiêu thụ hàng hóa; Hỗ trợ kinh phí vận tải, giảm dựng gian hàng cho các doanh nghiệp đưa hàng sản xuất của Hà Nội đi bán hàng tại các tỉnh để giải quyết hàng tồn kho theo Chương trình liên kết công nghiệp, thương mại giữa Hà Nội và các tỉnh, thành phố.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm

3	Đẩy mạnh hoạt động liên kết vùng giữa ngành Công thương Hà Nội với các Tỉnh, Thành phố, trong đó tập trung liên kết cung ứng hàng hóa hai chiều, góp phần cân đối cung - cầu trên địa bàn Thành phố.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động	Hàng năm
IX	Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền				
1	Triển khai các khóa đào tạo, lớp tập huấn phổ biến kiến thức cho cán bộ các đơn vị, doanh nghiệp, về những nội dung: chính sách, pháp luật thương mại của Việt Nam, các nước trên thế giới để tận dụng các ưu đãi trong cam kết quốc tế và có biện pháp tích cực, chủ động phòng tránh các hàng rào trong thương mại; chính sách mới liên quan đến xuất nhập (như thuế, hải quan...); kiến thức về thị trường; kỹ năng quản lý, quản trị và điều hành doanh nghiệp; kỹ năng về công nghệ mới và kỹ năng quản lý về Công nghệ thông tin;...	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Khóa đào tạo, lớp tập huấn	Hàng năm
2	Triển khai các hoạt động hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa các thông tin về thị trường, phát triển thương hiệu, xu hướng sản phẩm tiêu dùng, các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, thông tin về đào tạo, tập huấn,... thường xuyên được cập nhật trên Website của “vườn ươm doanh nghiệp”.	Sở Kế hoạch & đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Khóa đào tạo, lớp tập huấn	Hàng năm
3	Chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua hệ thống báo chí của Thành phố, Trung ương. Thường xuyên theo dõi, giám sát, cung cấp thông tin liên quan đến quan hệ kinh tế đối ngoại của Thành phố Xây dựng các ấn phẩm truyền thông, trong đó, chú trọng chất lượng, hình thức thông tin. Đặc biệt, tăng cường xuất bản các ấn phẩm song ngữ phục vụ công tác đối ngoại và giao lưu, hợp tác quốc tế.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Các bài viết, ấn phẩm, thông tin	Hàng năm

4	<p>Tập trung truyền, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp CNTT, BCVT, các nhà xuất bản, công ty phát hành sách vì đây là lực lượng có phạm vi ảnh hưởng rộng trong xã hội, có nhiều liên kết, liên doanh có yếu tố nước ngoài.</p> <p>Thường xuyên tuyên truyền đường lối đối ngoại của Đảng trên hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở, hệ thống đài phát thanh và truyền thanh quận, huyện, xã, phường.</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, đơn vị liên quan và các quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn		Hàng năm
5	<p>Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó tiếp tục tăng cường phổ biến pháp luật trên sóng truyền hình thông qua phóng sự, tọa đàm... kết hợp với biên soạn, in và phát hành tài liệu hỏi-đáp pháp luật (sách, tờ gấp) phục vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật.</p>	Sở Tư pháp	Các đơn vị liên quan	Chương trình truyền hình	Hàng năm
6	<p>Triển khai đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020” trên địa bàn thành phố.</p>	Sở Tư pháp	Các đơn vị liên quan		
7	<p>Phát hành Bản tin HNKTQT “Hà Nội hội nhập và phát triển” 01 số/ tháng</p>	Viên nghiên cứu phát triển kinh tế- xã hội HN		Bản tin	Hàng năm
8	<p>Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn nắm bắt được các thành tựu khoa học và công nghệ và chủ động đặt hàng đổi mới công nghệ nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hoá.</p> <p>Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến về Tổ chức thương mại Thế giới (WTO), Hiệp định TBT và các vấn đề có liên quan, nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp ở địa phương trong việc triển khai Đề án TBT.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Bài viết, Hội nghị, Hội thảo	Hàng năm
9	<p>Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại, nâng cấp Bản tin Đối ngoại Hà Nội lên thành Đặc san Đối ngoại Hà Nội; Tiếp tục thúc đẩy thông tin đối ngoại thông qua internet, sách ảnh; Tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị của Thành phố trong công tác này</p>	Sở Ngoại Vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Đặc san	Hàng năm